TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 25/5/2022
V/v Kiện xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Ông Lê Viết Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bạn
2. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi là Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số**:** 81/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 2 năm 2022 về việc "Kiện xin ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXX - ST ngày 25/4/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Ngọc Ph, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: 288 YM, phường TL, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Ông Nguyễn Viết T, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: 288 YM, phường TL, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Nguyên đơn bà Trương Thị Ngọc Ph trình bày:

Năm 2002 tôi và anh Nguyễn Viết T có tự nguyện, đăng ký kết hôn với tại UBND phường Tân Lợi, TP Buôn Ma Thuột, trên cơ sở tự nguyện thương yêu nhau. Quá trình chung sống chúng tôi có 2 con chung: Cháu Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 2003, cháu Nguyễn Viết Hòa B, sinh 2008. Hiện nay cháu Hòa đã đủ tuổi thành niên và đang học đại học, cháu Bình đang ở với tôi.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Trong đời sống gia đình nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không hòa hợp, không còn tình cảm mâu thuẫn đã kéo dài không thể hàn gắn hạnh phúc được nữa, tình cảm vợ chồng không còn nữa nên tôi đề nghị Tòa án cho tôi được ly hôn anh T,

Về con chung: Tôi đề nghị được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Viết Hòa B, sinh 2008, về cấp dưỡng nuôi con tôi không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng. Bản thân tôi là giao viên đủ thu nhập để nuôi dạy con chung. Đối với cháu Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 2003 đã đủ tuổi trưởng thành nên cháu ở với ai quyền của cháu.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn ông Nguyễn Viết T trình bày:

Năm 2002 tôi và cô Trương Thị Ngọc Ph có tự nguyện, đăng ký kết hôn với tại UBND phường Tân Lợi, TP Buôn Ma Thuột, trên cơ sở tự nguyện thương yêu nhau. Quá trình chung sống chúng tôi có 2 con chung: cháu Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 2003, cháu Nguyễn Viết Hòa B, sinh 2008. Hiện nay cháu H đã đủ tuổi thành niên và đang học đại học, cháu B đang ở với chúng tôi.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Trong đời sống gia đình đôi lúc có mâu thuẫn, nhưng không đến mức độ vợ chồng phải ly hôn. Do các con còn nhỏ phải nuôi dạy nên tôi không muốn ly hôn, muốn được hòa giải để vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung.

Trường hợp cô Ph cương quyết ly hôn thì tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột phát biểu như sau:

Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của BLTTDS, tại phiên tòa HĐXX và các đương đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình, Điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trương Thị Ngọc Ph. bà Trương Thị Ngọc Ph được ly hôn với ông Nguyễn Viết T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Viết Hòa B, sinh 2008 cho bà Trương Thị Ngọc Ph trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Cấp dưỡng nuôi con bà Ph không yêu cầu nên không giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Trương Thị Ngọc Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án "Kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình" thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân TP Buôn Ma Thuột theo quy định tại Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Viết T tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND phường Tân Lợi, TP Buôn Ma Thuột năm 2002. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình điều tra bà Trương Thị Ngọc Ph xác định quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng thường xuyên cãi nhau vì bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Nay cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng càng ngày càng trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên đề nghị được ly hôn ông T.

Qua kết quả xác minh tại địa phương cho biết vợ chồng bà Trương Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Viết T có xảy ra mâu thuẫn, anh Tĩnh thường xuyên chửi bới, rượu chè, nay bà Trương Thị Ngọc Ph xin được ly hôn với ông Nguyễn Viết T, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tình cảm vợ chồng bà Trương Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Viết T không còn nữa, không còn thương yêu chăm sóc lẫn nhau, nguyện vọng của bà Trương Thị Ngọc Ph xin ly hôn ông Nguyễn Viết T là phù hợp theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình do đó cần được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà Trương Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Viết T có hai con chung cháu Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 08/4/2003, cháu Nguyễn Viết Hòa B, sinh ngày 02/7/ 2008. Hiện nay cháu Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 08/4/2003 đã đến tuổi trưởng thành nên cháu ở với ai là quyền của cháu. Đối với cháu Nguyễn Viết Hòa B, sinh ngày 02/7/ 2008 tại phiên tòa bà Ph có nguyện vọng được nuôi dưỡng, qua lời khai của cháu B nguyện vọng và mong muốn được ở với bà Ph do đó cần chấp nhận nguyện vong của bà Ph và cháu B. Giao cháu Nguyễn Viết Hòa B, sinh ngày 02/7/ 2008 cho bà Trương Thị Ngọc Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Viết T được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung. Về cấp dưỡng nuôi con bà Ph không yêu cầu nên không xem xét.

[2.3] Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Trương Thị Ngọc Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trương Thị Ngọc Ph. Bà Trương Thị Ngọc Ph được ly hôn ông Nguyễn Viết T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Viết Hòa B, sinh ngày 02/7/ 2008 cho bà Trương Thị Ngọc Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Cháu Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 08/4/2003 đã đến tuổi trưởng thành nên cháu ở với ai là quyền của cháu.

Ông Nguyễn Viết T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con bà Trương Thị Ngọc Ph không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí: Bà Trương Thị Ngọc Ph phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0012281 ngày 17/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND TP. Buôn Ma Thuột;*
- *Chi cục THADS TP.BMT;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Viết Kiên